TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2017/QĐST-KDTM	*Bà Rịa, ngày 08 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 5; 27 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2016/TLST-KDTM ngày 14/11/2016 V/v "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A

Địa chỉ trụ sở: Số 130 đường P, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật: Ông Võ M.T - Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Nguyễn V.H – Giám đốc ngân hàng A chi nhánh V (theo văn bản ủy quyền số 1030/QĐ-ĐAB-PC ngày 14/6/2016 của Tổng giám đốc ngân hàng thương mại cổ phần A).

Bị đơn: Ông Nguyễn V.T, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần T.T.T, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn M

Địa chỉ trụ sở: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật: Bà Trần T.T.T – Giám đốc công ty

- Công ty cổ phần thương mại M

Địa chỉ trụ sở: 59C đường T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật: Ông Vũ Q.H – Giám đốc công ty

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Ông Nguyễn V.T đồng ý thanh toán cho ngân hàng thương mại cổ phần A tổng số nợ tính đến ngày 29/8/2017 là: 6.281.162.925 (sáu tỷ hai trăm tám mươi mốt triệu một trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm hai mươi lăm) đồng (trong đó nợ gốc: 2.474.500.000 đồng; lãi quá hạn: 3.806.662.925 đồng), theo hợp đồng tín dụng số K.0116/NT ngày 07/10/2010 và hợp đồng vay ngắn hạn số K0171/1 ngày 08/10/2010 ký kết giữa ông Nguyễn V.T với ngân hàng thương mại cổ phần A.

Ông Nguyễn V.T còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số K.0116/NT ngày 07/10/2010 và hợp đồng vay ngắn hạn số K0171/1 ngày 08/10/2010 giữa ông Nguyễn V.T với ngân hàng thương mại cổ phần A tính từ ngày 30/8/2017 cho đến khi trả hết toàn bộ nợ cho ngân hàng.

[2] Ông Nguyễn V.T, công ty trách nhiệm hữu hạn M, ngân hàng thương mại cổ phần A và công ty cổ phần thương mại M thỏa thuận về xử lý tài sản thế chấp như sau:

Trường hợp ông Nguyễn V.T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên thì ngân hàng thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp của công ty trách nhiệm hữu hạn M do ông Nguyễn V.T đứng tên vay để thu hồi nợ là:

Quyền sử dụng diện tích đất 2.029 m^2, trong đó có 100 m^2 đất thổ cư và 1.929 m^2 đất trồng cây lâu năm, thuộc thửa 510 tờ bản đồ số 36 tọa lạc tại xã C, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 257937 do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp cho hộ bà Nguyễn T.H vào ngày 01/11/2001, đã chuyển dịch quyền sử dụng đất cho công ty trách nhiệm hữu hạn M vào ngày 11/11/2008, cùng toàn bộ tài sản, vật kiến trúc, cây trồng gắn liền trên đất và đã được thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ 3 số: K0001-10/TCBL ngày 07/10/2010 do Văn phòng công chứng số 1, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chứng nhận số công chứng 2454, quyển số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/10/2010; đã được đăng ký giao dịch bảo đảm vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 07/10/2010 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn V.T tự nguyện nộp 57.140.581 (năm mươi bảy triệu một trăm bốn mươi nghìn năm trăm tám mươi mốt) đồng án phí.

Hoàn trả cho ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 56.700.000 (năm mươi sáu triệu bảy trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001329 ngày 07/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hoàn trả cho công ty cổ phần thương mại M số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004612 ngày 14/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[4] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc và định giá tài sản là: 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng. Công ty cổ phần thương mại M tự nguyện nộp toàn bộ và đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- Chi cục THADS Tp. Bà Rịa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Thương